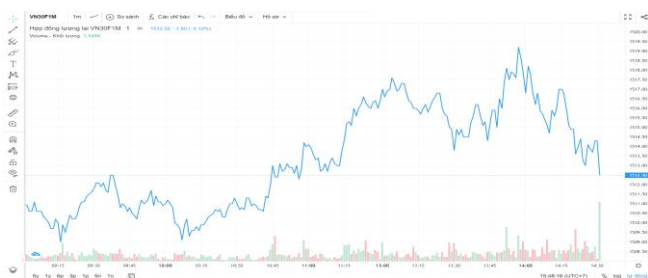


# HĐTL VN30 - TIẾP TỤC XU THẾ ĐI NGANG TRONG BIÊN HẸP



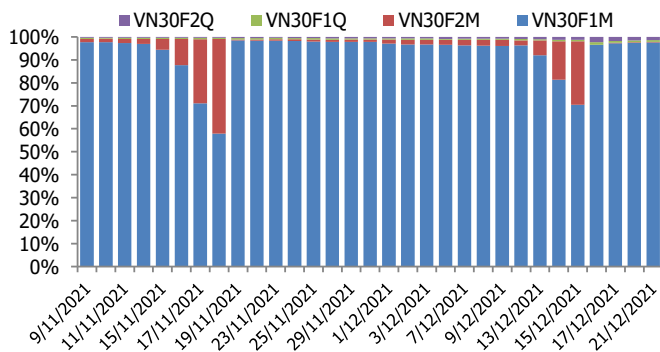
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2201	20/1/2022	30	1512.50	29,411
VN30F2202	17/2/2022	58	1514.50	97
VN30F2203	17/3/2022	86	1510.90	201
VN30F2206	16/6/2022	177	1511.40	440

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh bật tăng trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 4,5 đến 8,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 2,12 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng cải thiện so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2201 tăng lên +1,02 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2202 cũng tăng lên 3,02 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 11,86% so với phiên liền trước, đạt 113.822 hợp đồng được khớp lệnh. Khối ngoại mua ròng HĐTL tháng 01 với 2.552 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 3.129 hợp đồng.
- Thị trường đã có phiên phục hồi nhưng vẫn duy trì xu hướng đi ngang sang phiên thứ 6 liên tiếp, tín hiệu tích cực lúc này là diễn biến từ các thị trường thế giới đã bình ổn trở lại, bên cạnh đó thanh khoản thị trường vẫn được duy trì ở mức cao. Dòng tiền ở phiên này bị hút mạnh vào nhóm cổ phiếu bất động sản nên có hoạt động chốt lời ở các nhóm cổ phiếu khác như chứng khoán, ngân hàng, dầu khí,... Về kỹ thuật, VN30-Index đã có 11 phiên liên tiếp đóng cửa dưới đường MA20, vốn đang theo chiều hướng đi xuống cho thấy các mã bluechip trong rổ VN30 có sức ỳ lớn.
- Diễn biến chỉ số VN30-Index nằm trong biên độ hẹp và kênh giá không tạo ra được góc tăng - giảm. Thị trường phái sinh cũng chủ yếu đi ngang với cận trên 1525-1530 điểm và cận dưới 1500-1510 điểm. Do đó, với chiến lược giao dịch trong biên độ ưu tiên Mua khi điều chỉnh về khu vực hỗ trợ 1509-1512 điểm và quản trị rủi ro khi thủng khỏi 1502 điểm; bán chốt lời nếu giá tăng trở lại kháng cự 1518-1521 điểm. Đối với nhà đầu tư ưa thích giao dịch theo xu hướng, bối cảnh kỹ thuật hiện tại không phải là thời điểm lý tưởng để giải ngân. Toàn bộ các chỉ báo động lượng từ ADX tới MACD và RSI đều đang trong trạng thái trung tính.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

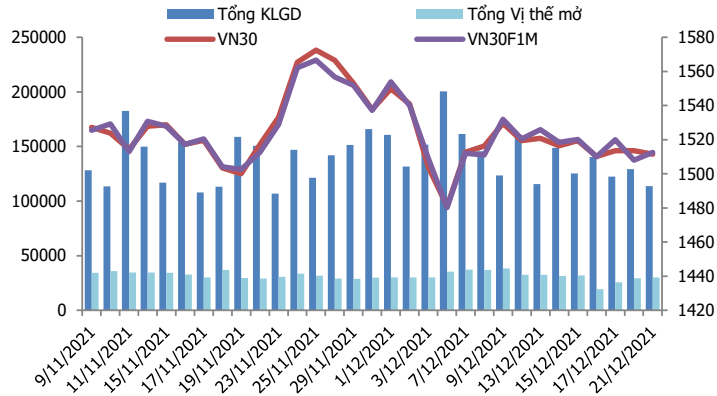
Canh Long trong các nhịp điều chỉnh với khu vực hỗ trợ 1509-1512 điểm và quản trị rủi ro nếu chỉ số thủng ngưỡng 1502 điểm, bán chốt lời nếu giá tăng trở lại kháng cự mạnh 1518-1521 điểm.

### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng ngắn hạn chưa rõ ràng do đó nên hạn chế giữ vị thế qua đêm.

### Chiến lược giao dịch spread

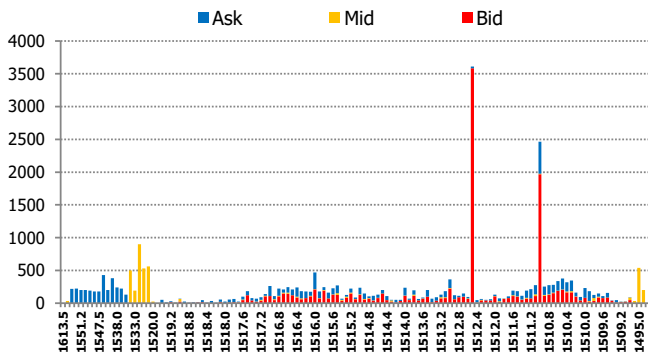
Nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2201	1512.5	0.30	113,617	-11.8	29,411	2.7
VN30F2202	1514.5	0.49	120	-38.5	97	21.3
VN30F2203	1510.9	0.52	36	-41.9	201	-3.8
VN30F2206	1511.4	0.55	49	-3.9	440	-3.9
<b>Tổng</b>			113,822	-11.9	30,149	2.6

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL**

- Thị trường phái sinh bật tăng trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 4,5 đến 8,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 2,12 điểm.
- Tổng thanh khoản thị trường phiên nay giảm 11,86% so với phiên liền trước, đạt 113.822 hợp đồng được khớp lệnh, trong đó thanh khoản tập trung tại HĐTL tháng 01 với 113.617 hợp đồng. Khối ngoại quay trở lại mua ròng HĐTL tháng 01 với 2.552 hợp đồng, lũy kế mua ròng khoảng 3.129 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2201 là 1.513,09 điểm (cao hơn 0,59 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2202 là 1.514,59 điểm (+0,09 điểm), VN30F2203 là 1.516,09 điểm (+5,19 điểm) và VN30F2206 là 1.520,98 điểm (+9,58 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

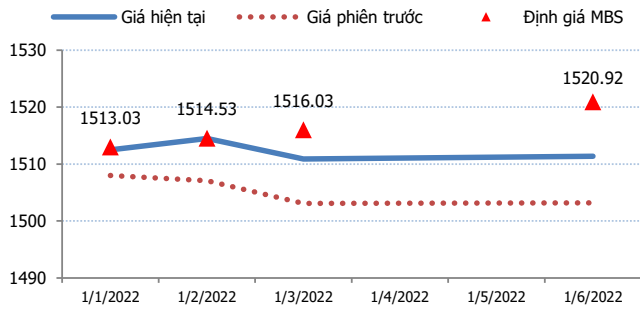
Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>SELL</b>	<b>NEUTRAL</b>	<b>NEUTRAL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1509-1512</b>	<b>1502-1506</b>	<b>1488-1491</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1518-1521</b>	<b>1528-1533</b>	<b>1545-1556</b>

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**

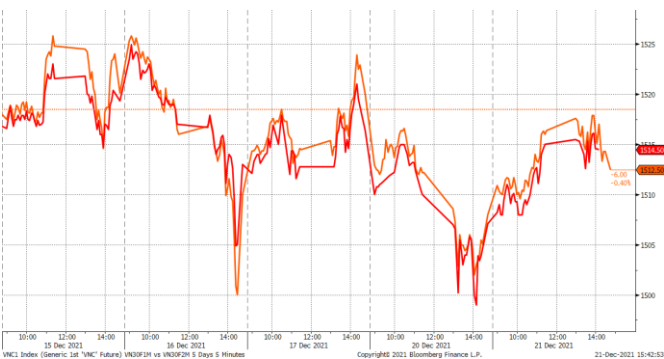


Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	2	-0.90	2.9	-0.06
VN30F1Q - VN30F1M	-1.6	-4.90	3.3	-4.06
VN30F1Q - VN30F2M	-3.6	-4.00	0.4	-4
VN30F2Q - VN30F1M	-1.1	-4.80	3.7	-3.18
VN30F2Q - VN30F2M	-3.1	-3.90	0.8	-3.12
VN30F2Q - VN30F1Q	0.5	0.10	0.4	0.88

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



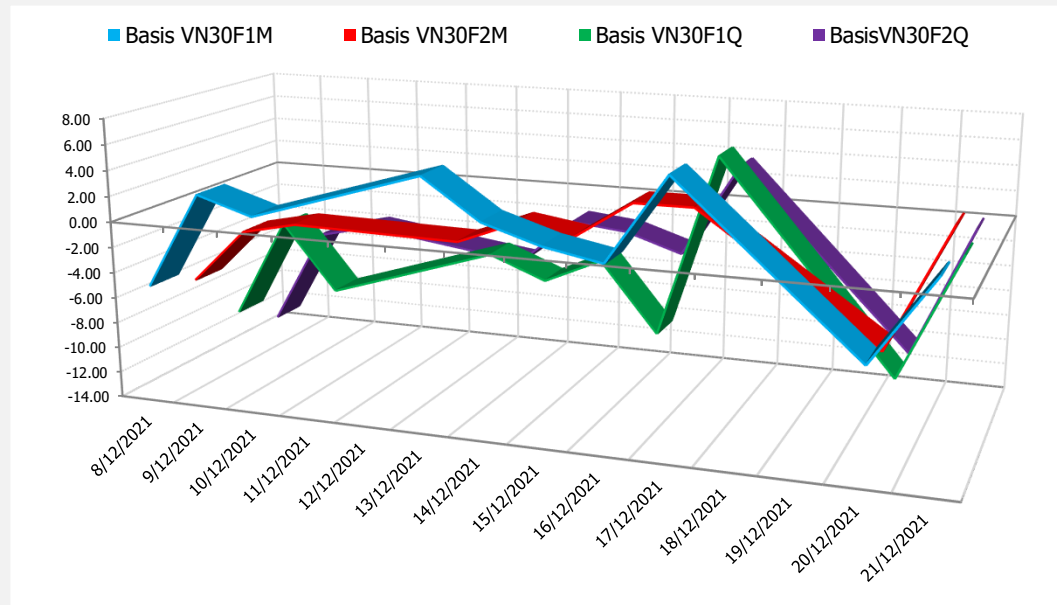
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÈNH LỆCH GIÁ HĐTL**

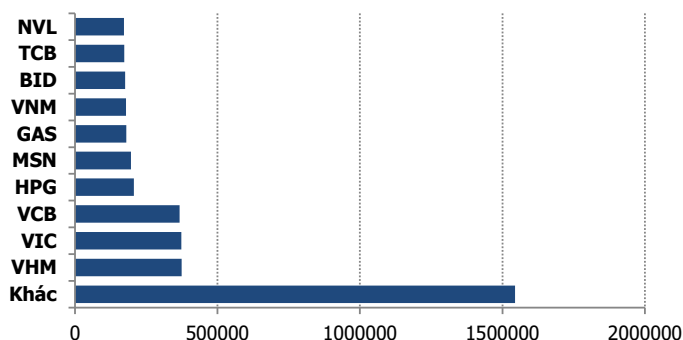
- Thị trường phái sinh bật tăng trong phiên giao dịch hôm nay với các HĐTL đóng cửa tăng từ 4,5 đến 8,2 điểm, trong khi chỉ số cơ sở giảm 2,12 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng cải thiện so với phiên trước đó. Cụ thể, basis của VN30F2201 tăng lên +1,02 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2202 cũng tăng lên 3,02 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -3,6 điểm đến 2 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2202-VN30F2201) tăng thêm 2,9 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**

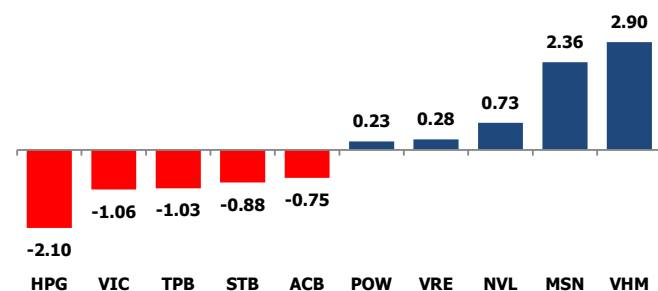


	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	1478.74	1511.48
<b>Thay đổi</b>	1.41	-2.12
<b>%Chg</b>	0.10	-0.14
<b>YTD</b>	33.96	41.16
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	5,760.06	3,941.13
<b>P/E</b>	17.48	14.50
<b>P/B</b>	2.77	2.94

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Nhóm vốn hóa lớn hôm nay là nguyên nhân khiến các chỉ số chính quay trở lại đà giảm điểm. Số mã giảm điểm (15) áp đảo so với số mã tăng điểm (12) và 3 mã đứng tham chiếu. HPG và VIC trở thành hai trụ ảnh hưởng tiêu cực nhất tới đà giảm của VN30-Index với mức ảnh hưởng lần lượt là -2,09 điểm và -1,06 điểm; ngoài ra còn có những bluechips giảm như STB, ACB hay TPB, tuy nhiên chỉ số VNI lại đóng cửa trên mốc tham chiếu đối chút.

Chốt phiên, chỉ số VN30 giảm 2,12 điểm (-0,14%) xuống 1.511,48 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 183,41 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 9.385 tỷ đồng.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ 6 liên tiếp với 119,23 tỷ đồng trên toàn thị trường. Trong đó, lực bán tập trung ở các mã như HPG (-119 tỷ đồng), MSN (-51 tỷ đồng), NVL (-47 tỷ đồng), TPB (-45 tỷ đồng), SSI (-32 tỷ đồng).

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	1,478.74	0.10	17.48	33.96
Dow Jones	35,492.70	1.60	19.80	15.96
S&P500	4,649.23	1.78	25.54	23.78
Nikkei 225	28,542.22	0.09	16.26	4.00
Shanghai	3,625.13	0.88	15.47	4.38
DAX	15,447.44	1.36	14.91	12.60
Vàng	1,789.36	0.01		(5.74)
Dầu WTI	71.41	0.41		47.18

**LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI**

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 20/12/2021</b>			
Trung Quốc - Lãi suất cho vay cơ bản của PBoC	3.85%		3.80%
<b>Thứ Ba - 21/12/2021</b>			
Canada - Doanh số bán lẻ (tháng/tháng) (Tháng 10)	-0.2%	1.5%	1.3%
<b>Thứ Tư - 22/12/2021</b>			
Mỹ - Niềm tin tiêu dùng của CB (Tháng 12)	109.5	110.2	
Mỹ - Dự trữ dầu thô	-4.584M	-2.082M	
<b>Thứ Năm - 23/12/2021</b>			
Mỹ - Đơn đặt hàng hàng lâu bền (tháng/tháng) (Tháng 11)	0.5%	0.6%	
Mỹ - Đề nghị trợ cấp thất nghiệp lần đầu	206K	205K	
<b>Thứ Sáu - 24/12/2021</b>			

**NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI**

- Các chỉ số chứng khoán chính phục hồi mạnh mẽ sau 3 phiên sụt giảm, trong bối cảnh lo ngại biến thể Omicron lây lan nhanh chóng. Kết phiên, chỉ số Dow Jones tăng 560,54 điểm (+1,6%) lên 35.492,70 điểm, được hỗ trợ bởi đà leo dốc của cổ phiếu Nike và Boeing. Chỉ số S&P 500 tiến gần 1,8% lên 4.649,23 điểm khi 9/11 lĩnh vực đều ghi nhận mức tăng. Chỉ số Nasdaq Composite cộng 2,4% lên 15.341,09 điểm.
- Khẩu vị rủi ro của nhà đầu tư đã được cải thiện, mặc dù họ vẫn tỏ ra thận trọng trong bối cảnh biến thể Omicron lan nhanh trên toàn cầu. Đóng cửa, hợp đồng dầu Brent tiến 2,46 USD (+3,4%) lên 73,98 USD/thùng. Hợp đồng dầu WTI cộng 2,51 USD (+3,66%) lên 71,12 USD/thùng.
- Giá vàng giảm trong biên độ hẹp khi đồng USD xóa bớt đà giảm, trong bối cảnh sức hấp dẫn của các tài sản có rủi ro đã quay trở lại khi nhà đầu tư xem xét các rủi ro kinh tế do biến thể Omicron gây ra. Kết phiên, hợp đồng vàng giao ngay lùi 0,2% xuống 1.786,04 USD/oz. Hợp đồng vàng tương lai mất 0,5% còn 1.786,10 USD/oz.

**NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30**

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HPG, VIC và STB là những nguyên nhân chính kéo chỉ số VN30 giảm điểm trở lại. Trong đó, HPG gây ảnh hưởng -2,09 điểm tới chỉ số VN30.



**DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30**

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	8.08	49,250	-0.51	1.02%	358.087	-0.62	9.92	1.97
HPG	Metals & Mining	8.00	46,100	-1.71	1.84%	791.913	-2.10	6.50	2.45
VIC	Real Estate Management & Development	7.68	98,100	-0.91	2.75%	145.648	-1.06	78.61	3.68
VPB	Banks	7.10	34,150	0.00	1.47%	399.795	0.00	12.28	2.44
VHM	Real Estate Management & Development	6.60	86,000	2.99	3.95%	1369.234	2.90	10.38	4.27
MSN	Food Products	5.66	166,600	2.84	4.19%	1246.362	2.36	82.03	9.14
ACB	Banks	5.42	32,800	-0.91	0.46%	79.504	-0.75	9.11	2.09
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.28	95,200	-0.63	0.84%	106.071	-0.50	21.43	5.09
VNM	Food Products	5.14	85,500	-0.23	0.58%	102.183	-0.18	18.95	5.75
MWG	Specialty Retail	4.43	133,000	0.00	0.68%	62.84	0.00	21.70	5.04
NVL	Real Estate Management & Development	4.32	116,600	1.13	2.27%	455.961	0.73	49.06	5.02
MBB	Banks	4.18	27,950	0.18	1.26%	178.164	0.11	9.51	1.88
STB	Banks	3.63	28,200	-1.57	2.13%	269.477	-0.88	15.08	1.59
HDB	Banks	2.95	29,400	-0.68	1.71%	93.846	-0.30	10.45	2.12
VCB	Banks	2.90	98,900	-0.60	1.32%	76.62	-0.27	17.36	3.35
TPB	Banks	2.65	38,800	-2.51	2.86%	141.514	-1.03	11.82	2.48
SSI	Capital Markets	2.41	52,500	-1.87	2.29%	650.904	-0.69	24.17	3.82
VJC	Airlines	2.39	122,500	0.33	0.82%	83.107	0.12	53.95	3.92
VRE	Real Estate Management & Development	1.68	31,400	1.13	3.41%	341.203	0.28	32.92	2.34
CTG	Banks	1.66	32,000	-1.39	2.19%	222.12	-0.35	9.28	1.62
KDH	Real Estate Management & Development	1.51	50,200	0.40	2.84%	88.732	0.09	27.04	3.30
PDR	Capital Markets	1.34	95,800	0.31	1.69%	337.381	0.06	29.55	7.54
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.24	94,800	0.64	1.50%	25.55	0.12	22.50	3.88
SAB	Food Products	0.76	148,900	-0.07	0.60%	18.178	-0.01	25.31	4.50
GAS	Gas Utilities	0.65	94,000	-2.79	3.09%	120.128	-0.28	21.95	3.66
POW	Independent Power and Renewable Electricity Produce	0.63	18,700	2.47	8.64%	690.684	0.23	15.09	1.45
BID	Banks	0.51	43,800	-1.79	1.94%	123.283	-0.14	17.88	2.13
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.48	53,000	0.00	1.52%	45.527	0.00	20.00	2.74
GVR	Real Estate Management & Development	0.43	37,700	0.27	3.23%	103.983	0.02	30.30	3.07
BVH	Beverages	0.30	57,000	0.71	3.04%	80.602	0.03	23.05	1.99

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
		<b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
		<b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## **TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM**

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## **MBS HỘI SỞ**

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)

Hotline: **1900 9088**

## **KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN**

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Đinh Việt Long	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:long.dinhviet@mbs.com.vn">long.dinhviet@mbs.com.vn</a>